

HIỆP ĐỊNH
GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA HY LẠP VỀ HỢP TÁC KINH TẾ CÔNG
NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ HIỆP ĐỊNH GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA HY LẠP
VỀ HỢP TÁC KINH TẾ CÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ
Ngày 12 tháng 01 năm 1996

- Mong muốn phát triển sự hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ giữa hai nước trong các lĩnh vực cùng quan tâm, trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi và có đi có lại;
- Nhận thức được tầm quan trọng của các biện pháp dài hạn nhằm phát triển thành công sự hợp tác và tăng cường các mối quan hệ giữa hai nước ở nhiều cấp khác nhau, đặc biệt là ở cấp các nhà điều hành kinh tế.

Hai bên đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

1. Trong khuôn khổ luật pháp và thể lệ của Nhà nước mình và các nghĩa vụ quốc tế của mỗi nước cũng như các thỏa thuận giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Các Bên ký kết sẽ cố gắng phát triển và mở rộng sự hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ tới mức có thể trong tất cả các lĩnh vực mà hai Bên cùng quan tâm và cùng có lợi.
2. Sự hợp tác này đặc biệt nhằm mục đích:
 - Tăng cường và đa dạng hóa các mối quan hệ kinh tế giữa Các Bên ký kết.
 - Mở ra thị trường mới,
 - Khuyến khích hợp tác giữa các nhà điều hành kinh tế, kể cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm xúc tiến trao đổi đầu tư, liên doanh, các thỏa thuận về license và các hình thức hợp tác khác giữa hai Bên.

Điều 2

1. Sự hợp tác quy định trong Điều 1 sẽ được tiến hành chủ yếu trong các lĩnh vực sau:
 - Công nghiệp,
 - Đóng và sửa chữa tàu,
 - Nông nghiệp, kể cả công nông nghiệp,
 - Xây dựng và xây dựng nhà ở,
 - Vận tải, kể cả vận tải đường biển,
 - Ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ tài chính khác,
 - Du lịch,
 - Đào tạo nghề và đào tạo quản lý,
 - Các hoạt động dịch vụ khác mà hai Bên cùng quan tâm.
2. Các Bên ký kết sẽ trao đổi để xác định các lĩnh vực ưu tiên trong sự hợp tác nêu trên cũng như các lĩnh vực mới về hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ.

Điều 3

1. Sự hợp tác kinh tế và công nghiệp quy định trong Hiệp định này chủ yếu được tiến hành trên cơ sở những thỏa thuận và hợp đồng giữa các doanh nghiệp, các tổ chức và các công ty của Hy Lạp và Việt Nam, theo luật pháp của mỗi nước
2. Các Bên ký kết sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự hợp tác kinh tế và công nghiệp, đặc biệt:
 - Tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư,
 - Giúp trao đổi các thông tin thương mại và kinh tế,
 - Giúp trao đổi và tiếp xúc giữa các nhà điều hành kinh tế của hai Bên,
 - Giúp tổ chức các hội chợ, triển lãm, hội thảo. v.v..
 - Khuyến khích các hoạt động thúc đẩy mậu dịch.

Điều 4

1. Các Bên ký kết sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển hợp tác công nghệ giữa hai nước cũng như giữa các tổ chức hay công ty của mỗi nước, theo những ưu tiên quốc gia phù hợp với luật pháp của nước mình.
2. Sự hợp tác này có thể có những hình thức sau:
 - Đưa ra các chương trình nghiên cứu chung,
 - Tổ chức các chuyên thăm và nghiên cứu cho các đoàn chuyên ngành,
 - Tổ chức các chương trình đào tạo trong các lĩnh vực mà hai Bên cùng quan tâm,
 - Tổ chức các cuộc hội thảo và gặp gỡ.

Điều 5

1. Một Ủy ban hỗn hợp sẽ được thành lập nhằm bảo đảm thực hiện Hiệp định này.
2. Ủy ban hỗn hợp này bao gồm đại diện của các Bên ký kết và sẽ gặp nhau theo yêu cầu của mỗi bên tại địa điểm và thời gian do các Bên ký kết cùng thỏa thuận, thông qua đường ngoại giao.
3. Ủy ban hỗn hợp sẽ xem xét, đánh giá những tiến bộ đã đạt được và nếu cần, sẽ đưa ra những kiến nghị giúp việc thực hiện đạt được những mục tiêu của Hiệp định này.

Điều 6

1. Hiệp định này sẽ có thể được sửa đổi hoặc bổ sung khi một trong các Bên ký kết yêu cầu. Việc sửa đổi hoặc bổ sung do Các Bên ký kết thỏa thuận, sẽ có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày Các Bên ký kết trao đổi công hàm thông báo cho nhau về việc hoàn thành các thủ tục pháp lý về phê duyệt và trở thành phụ lục của Hiệp định.
2. Bất cứ sự hiểu khác nhau hoặc tranh chấp nào nảy sinh do cách hiểu hoặc áp dụng các điều khoản của Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách thân thiện thông qua tham khảo ý kiến hoặc thương lượng giữa các Bên ký kết.

Điều 7

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày các Bên ký trao đổi công hàm thông báo cho nhau đã hoàn thành các thủ tục kết pháp lý của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực. Hiệp định có hiệu lực trong 5 năm.
2. Hiệp định này sẽ có hiệu lực thêm từng năm một, trừ trường hợp một trong các Bên ký kết thông báo cho bên kia quyết định chấm dứt hiệu lực Hiệp định ít nhất 6 tháng trước ngày Hiệp định này hết hiệu lực. Mỗi Bên ký kết bảo lưu quyền chấm dứt Hiệp định bằng thông báo ít nhất là 6 tháng trước ngày Hiệp định hết hiệu lực.
3. Đối với các thỏa thuận và hợp đồng đã được ký kết giữa các nhà điều hành kinh tế của Hai bên trên cơ sở Hiệp định này, điều khoản nói trên sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi thực hiện xong các nghĩa vụ của hai bên quy định đã ký ngay sau khi ngày Hiệp định này hết hiệu lực.

Hiệp định này được làm tại Athen ngày 12 tháng 01 năm 1996 thành hai bản bằng tiếng Việt Nam, tiếng Hi Lạp và tiếng Anh, tất cả các văn bản đều có giá trị ngang